SỐ 91

PHẬT NÓI KINH CON CỦA BÀ-LA-MÔN MẠNG CHUNG THƯƠNG NHỚ KHÔNG NGUÔI

Hán dịch: Đời Hậu Hán, Đại sư An Thế Cao.

Nghe như vầy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ, một vị Bà-la-môn ngoại đạo có một người con qua đời khiến ông ta thương nhớ không nguôi. Khi con chết, ông không thể ăn, không thể uống, không mặc y phục, cũng không xoa hương vào người nữa. Ông chỉ đến nơi mộ con để khóc lóc. Ông khóc lóc vì nhớ lại những lúc bồng bế con mình trên tay. Khi ấy vị Bà-la-môn từ từ đi đến chỗ Đức Thế Tôn, chào hỏi, vấn an xong thì ngồi qua một bên. Đức Thế Tôn hỏi:

–Này Bà-la-môn, tại sao các căn của ông không được ổn định?

–Này Cù-đàm, ý căn của tôi làm sao ổn định cho được? Tôi có một đứa con vừa mất nên thương nhớ mãi không dứt. Nó chết rồi tôi không thể ăn, không thể uống, không mặc y phục, không xoa hương thơm. Tôi chỉ ngồi ở nhà để khóc. Khi khóc thì nhớ những lúc bồng ẵm nó.

–Đúng vậy! Đúng vậy! Này Bà-la-môn, khi ái đã sanh thì sẽ có buồn rầu, khổ não, không vui.

–Thế nào, thưa Cù-đàm, đâu phải như vầy: khi ái đã sanh thì sẽ có buồn rầu, khổ não, không vui? Này Cù-đàm, khi ái đã sanh sẽ có hoan hỷ, thương nhớ.

www.daitangkinh.org

Ông nói như vậy cho đến lần thứ ba. Đức Thế Tôn bảo Bà-la-môn:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Này Bà-la-môn, khi ái đã sanh, chắc chắn sẽ có ưu sầu, khóc lóc, không vui.

Ngài cũng ba lần trả lời như thế. Vị Bà-la-môn bạch Phật:

–Tại sao, này Cù-đàm, trong khi ái đã sanh lại có ưu sầu, không vui? Này Cù-đàm, khi ái đã sanh rồi chỉ có hoan hỷ, thương nhớ thôi.

Lúc ấy vị Bà-la-môn nghe Đức Thế Tôn nói "Đúng vậy!" thì không vui, không cho là sai, không cho là đúng, chỉ không vui rồi từ tòa đứng dậy, bỏ đi.

Khi ấy, ở bên ngoài cửa của tinh xá Kỳ hoàn có các người vui đùa đang cười giỡn. Bà-la-môn từ xa trông thấy cảnh tượng ấy, liền nghĩ: "Người thông minh của thế gian cho đây là điều tối thắng. Ta hãy đem những gì đã luận bàn với Sa-môn Cù-đàm nói hết cho những người vui đùa này nghe". Nghĩ như thế rồi Bà-la-môn ấy liền đi đến chỗ những người vui đùa, đem tất cả những điều đã luận bàn với Thế Tôn nói cho những người này nghe. Những người vui đùa này nói với Bà-la-môn:

–Này Bà-la-môn, khi ái đã sanh, làm gì có ưu sầu, khổ đau, không vui. Này Bà-la-môn, lúc ái đã sanh thì sẽ được hoan hỷ, thương nhớ.

Bà-la-môn bèn suy nghĩ: "Lời nói của những người vui đùa này giống như ta", rồi ông bỏ đi.

Những lời luận bàn ấy được nhiều người nghe, dần dà truyền đến cung vua. Vua Ba-tư-nặc nghe đồn rằng: "Sa-môn Cù-đàm nói như vầy: lúc ái đã sanh thì sẽ có ưu sầu, khổ não, không vui". Vua Ba-tư-nặc nghe như vậy bèn nói với phu nhân Mạt-lị:

–Này Mạt-lị, ta nghe Sa-môn Cù-đàm nói như vầy: "Khi ái đã sanh thì sẽ có ưu sầu, khổ não, không vui".

–Đúng vậy! Đúng vậy! Tâu Đại vương, khi ái đã sanh thì chỉ có ưu sầu, khổ não, không vui mà thôi.

–Này Mạt-lị, ta nghe thầy của khanh nói thì đệ tử cũng nói "Đúng vậy". Này Mạt-lị, Sa-môn Cù-đàm kia là thầy của khanh nên nay khanh cũng nói như vầy: "Khi ái đã sanh thì chắc chắn có ưu sầu, khổ não, không vui".

–Tâu Đại vương, nghe lời của thiếp nói Đại vương không tin sao? Vậy Đại vương có thể tự đi hay bảo sứ giả đến để hỏi Đức Thế Tôn xem.

Bấy giờ vua Ba-tư-nặc bảo Bà-la-môn Na-lê-ương-già:

–Này Na-lê-ương-già, hãy đi đến chỗ Sa-môn Cù-đàm. Đến rồi, đem lời của ta thăm hỏi Sa-môn Cù-đàm rằng: "Ta hết lời thăm hỏi Ngài có an ổn, đi đứng có nhẹ nhàng, sức khỏe bình thường chăng? Có thật là Sa-môn Cù-đàm đã nói như vầy: "Khi ái đã sanh thì chắc chắn có ưu sầu, khổ não, không vui chăng?"". Này Na-lê-ương-già, nếu Sa-môn Cù-đàm nói như vậy, ngươi hãy thọ trì, ghi nhớ kỹ. Vì sao? Vì Ngài không bao giờ nói lời hư dối.

Bà-la-môn Na-lê-ương-già vâng lệnh của vua Ba-tư-nặc nhanh chóng đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến cùng chào hỏi, vấn an sức khỏe Đức Thế Tôn xong thì ngồi qua một bên, rồi bạch Đức Thế Tôn:

–Thưa Cù-đàm, vua Ba-tư-nặc kính lời thăm hỏi Ngài có được an ổn, đi đứng có nhẹ nhàng, sức khỏe bình thường chăng? Quả thật Sa-môn Cù-đàm có nói rằng: "Khi ái đã sanh thì chắc chắn có ưu sầu, khổ não, không vui không?".

–Này Na-lê-ương-già, Ta lại hỏi ông, tùy theo sự hiểu biết mà trả lời Ta. Này Na-lê-ương-già, ý ông nghĩ sao, hoặc có người mẹ vừa qua đời, vì mẹ mạng chung nên người con tâm ý cuồng loạn, chẳng buồn mặc y phục, đi đến đâu cũng nói: "Ta không còn thấy mẹ! Ta không còn thấy mẹ!". Này Bà-la-môn nên biết, khi ái đã sanh thì chắc chắn có ưu sầu, khổ não, không vui. Cũng như vậy, đối với cha, anh, chị, em hay vợ qua đời, vì những người thân thuộc qua đời nên kẻ ấy tâm ý cuồng loạn, không còn muốn mặc y phục, đi đến đâu cũng nói: "Ta không thấy cha ta, vợ ta!". Này Bà-la-môn, nên biết khi ái đã sinh thì chỉ có ưu sầu, khổ não, không vui.

Này Bà-la-môn, xưa có một người vợ khi trở về nhà mình những người thân của nàng muốn bắt nàng đem gả cho người khác. Nàng nghe nói: "Thân thuộc muốn bắt mình đem gả cho người khác". Nghe như vậy, nàng cấp tốc chạy về nhà chồng. Đến rồi, nàng nói với chồng: "Anh nên biết, những người thân của em muốn bắt em đem gả cho người khác. Anh muốn làm gì thì làm ngay bây giờ đi". Khi ấy, người chồng cầm con dao thật bén, nắm tay người vợ kéo vào trong

nhà, nói như vầy: "Hãy cùng đi với nhau! Hãy cùng đi với nhau!". Anh đâm vợ chết rồi tự sát. Này Bà-la-môn, nên biết do ái ấy sanh ra nên có ưu sầu, khổ não, không vui.

Bấy giờ Bà-la-môn Na-lê-ương-già lắng nghe Đức Thế Tôn nói, khéo thọ trì ghi nhớ, rồi từ tòa đứng dậy, nhiễu quanh Đức Thế Tôn, giã từ Ngài trở về. Khi về đến chỗ vua Ba-tư-nặc, ông liền tâu với vua:

–Thật đúng như vậy! thưa Đại vương, Sa-môn Cù-đàm đã nói như vầy: "Khi ái đã sanh thì có ưu sầu, khổ não, không vui".

Vua Ba-tư-nặc nghe tâu xong thì nói với phu nhân Mạt-lị:

–Này phu nhân, đúng như vậy! Sa-môn Cù-đàm đã nói: "Khi ái đã sinh thì có ưu sầu, khổ não, chẳng vui".

Phu nhân Mạt-lị nói:

–Cho nên, này Đại vương, thiếp xin lại hỏi vua, tùy theo sự nhận xét mà Đại vương hãy trả lời. Này Đại vương, ý của vua nghĩ thế nào? Vua có thương quý đại tướng Tỳ-lưu-ly chăng?

–Này phu nhân Mạt-lị, ta rất thương mến đại tướng Tỳ-lưu-ly.

–Thưa Đại vương, đại tướng Tỳ-lưu-ly nếu bị hủy hoại hay đổi khác thì Đại vương có sanh khổ đau, buồn rầu, không vui không?

–Này phu nhân Mạt-lị, nếu đại tướng Tỳ-lưu-ly có bị hủy hoại hay đổi khác ta sẽ ưu sầu, khổ não, không vui.

–Này Đại vương, cứ lấy đó mà biết, hễ ái sanh ra thì có ưu sầu, khổ não, không vui. Này Đại vương, ý vua thế nào? Vua có yêu thương đại tướng Hiền Thủ, yêu thương con voi lớn Bôn-đà-lợi, yêu Bà-di-đề-nữ, yêu phu nhân Bà-sa-sát-đế-lê, yêu dân chúng Ca-thi chăng?

–Này phu nhân Mạt-lị, ta yêu dân chúng Câu-tát-la ở Ca-thi.

–Này Đại vương, nếu nhân dân Câu-tát-la ở Ca-thi bị hủy hoại, hay đổi khác, vua có sanh khổ não, ưu sầu không vui chăng?

–Này phu nhân Mạt-lị, năm thứ nhu cầu để tự vui chơi đều do dân chúng Câu-tát-la ở Ca-thi cung cấp cả. Này Phu nhân Mạt-lị, dân chúng ở Ca-thi mà bị hủy hoại hay đổi khác thì tánh mạng của ta còn không được an toàn, huống hồ lại không sanh ra khổ não, ưu sầu, không vui!

–Này Đại vương, nên biết do ái ấy sanh ra nên có ưu sầu, khổ não, không vui. Ý đại vương nghĩ thế nào? Nay ngài có yêu thương

thiếp không?

–Này phu nhân Mạt-lị, ta rất yêu thương nàng.

–Này Đại vương, nếu thiếp bị hủy hoại hay đổi khác, Đại vương há lại không sanh ra khổ não, ưu sầu, không vui hay sao?

–Nếu phu nhân Mạt-lị bị hủy hoại hay đổi khác thì ta vô cùng ưu sầu, khổ não, không vui!

–Này Đại vương, do đấy nên biết, nếu ái đã sanh rồi thì sẽ có khổ não, ưu sầu, không vui.

–Này phu nhân Mạt-lị, kể từ ngày hôm nay, nhân việc này, Sa-môn Cù-đàm chính là thầy của ta, ta là đệ tử của Ngài. Này phu nhân Mạt-lị, nay ta quy y Đức Thế Tôn, Pháp và Tỳ-kheo Tăng. Ta thọ giới Ưu-bà-tắc của Đức Thế Tôn. Kể từ ngày nay ta lìa bỏ việc sát sanh..., hôm nay ta tự quy y Phật.

Nói như vậy rồi, vua Ba-tư-nặc từ xa lãnh hội lời dạy của Đức Thế Tôn, hoan hỷ phụng hành.

❑